|  |
| --- |
| **PHỤ LỤC SỐ 2** |
| **Mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các quận, huyện thực hiện** |
| *(Kèm theo Nghị quyết số: 60 /2014/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2014 của HĐND thành phố Đà Nẵng)* |
|  |  |  |  |  |
| **Stt** | **Nội dung chi** | **Đơn vị tính** | **Mức chi** | **Ghi chú** |
| 1 | Chi tiếp xã giao các đoàn đại biểu và các cá nhân đến thăm và làm việc với UBMTTQ Việt Nam thành phố và quận, huyện |  | Thực hiện theo quy định chế độ chi tiêu tiếp khách trong nước |  |
| 2 | Chi tặng quà lưu niệm, chúc mừng  |   |   |   |
| 2.1 | Chi tặng quà lưu niệm nhân dịp đón các đoàn đại biểu và cá nhân đến thăm và làm việc với UBMTTQ Việt Nam thành phố và quận, huyện |  |  |  |
|  *-* | *Thăm và làm việc với UBMTTQ Việt Nam thành phố* | *đồng/đại biểu* | *500.000* |  |
|  *-* | *Thăm và làm việc với UBMTTQ Việt Nam quận, huyện*  | *đồng/đại biểu* | *300.000* |  |
| 2.2 | Chi tặng quà chúc mừng ngày Tết Nguyên đán, ngày lễ, ngày lễ trọng (ngày lễ kỷ niệm trọng thể nhất của từng dân tộc, tổ chức tôn giáo) đối với các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang, các chức sắc, chức việc tôn giáo, nhân sỹ, trí thức tiêu biểu, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số đã đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc  |   |  |   |
|  *-* | *Do UBMTTQ Việt Nam thành phố thực hiện* | *đồng/lần* | *500.000* | Không quá 2 lần/người/năm |
|  *-* | *Do UBMTTQ Việt Nam quận, huyện thực hiện* | *đồng/lần* | *300.000* |
| 3 | Chi thăm hỏi ốm đau, chi phúng viếng, chi hỗ trợ khi gia đình gặp khó khăn đối với các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang, các chức sắc, chức việc tôn giáo, nhân sỹ, trí thức tiêu biểu, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số đã đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc  |   |  |   |
| 3.1 | Chi thăm hỏi ốm đau |   |  |   |
|  - | *Do UBMTTQ Việt Nam thành phố thực hiện* | *đồng/người/năm*  | *1.500.000* |   |
|  *-* | *Do UBMTTQ Việt Nam quận, huyện thực hiện* | *đồng/người/năm*  | *800.000* |  |
| 3.2 | Chi phúng viếng khi qua đời |   |  |   |
|  - | *Do UBMTTQ Việt Nam thành phố thực hiện* | *đồng/người* | *1.000.000* |   |
|  *-* | *Do UBMTTQ Việt Nam quận, huyện thực hiện* | *đồng/người* | *500.000* |  |
| 3.3 | Chi hỗ trợ khi gia đình gặp khó khăn (thiên tai, hỏa hoạn) |   |  |   |
|  - | *Do UBMTTQ Việt Nam thành phố thực hiện* | *đồng/gia đình/năm* | *1.000.000* |   |
|  *-* | *Do UBMTTQ Việt Nam quận, huyện thực hiện* | *đồng/gia đình/năm* | *500.000* |  |
|   |   |   |   |   |